Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-07-11 11:00:59 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ

Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2026.

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.[1]

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nội dung, tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục xét tài trợ, ký hợp đồng, quản lý và tổ chức thực hiện hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia; hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ của Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được quy định tại khoản 1 Điều 42 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam nhưng có quyền và nghĩa vụ theo pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

---

[1] Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị đinh số 55/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 66.18/2016-NQ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ"

1. *Cơ quan hỗ trợ hoạt động* là Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia hoặc Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. *Nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng* là cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng tiêu chuẩn được quy định tại Điều 39 và Điều 40 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng.

3. *Tạp chí quốc tế có uy tín* là tạp chí khoa học thuộc Danh mục tạp chí của cơ sở dữ liệu Scopus hoặc Web of Science.

Điều 4. Mục tiêu hỗ trợ

Việc hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ nhằm phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia; tăng cường năng lực và chất lượng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của tổ chức, cá nhân; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

Điều 5. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Bảo đảm khách quan, dân chủ, bình đẳng; thông tin về hoạt động và thủ tục hỗ trợ được công khai trên cổng thông tin điện tử của Cơ quan hỗ trợ hoạt động, Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia.

2. Đáp ứng yêu cầu phát triển, hội nhập trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Bảo đảm không hỗ trợ trùng lặp cho các hoạt động có cùng nội dung, mục tiêu đã được cấp kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 6. Phương thức hỗ trợ

Tùy theo loại hình hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ, kinh phí hỗ trợ được cấp theo một trong hai phương thức sau:

1. Cấp một lần từ cơ quan hỗ trợ hoạt động cho cơ quan, tổ chức được hỗ trợ theo đề cương nghiên cứu, thuyết minh được phê duyệt. Cơ quan, tổ chức được hỗ trợ có trách nhiệm phê duyệt, quản lý và tổ chức triển khai hoạt động hỗ trợ nâng cao năng

lực khoa học và công nghệ thông qua nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở;

2. Cấp cho cơ quan, tổ chức theo kết quả xét duyệt hồ sơ.

Chương II

NỘI DUNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 7. Hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam

1. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Điều kiện xem xét hỗ trợ:

a) Được tổ chức bởi các tổ chức có uy tín trong lĩnh vực: có trang thông tin điện tử (website) giới thiệu chính thức về hội thảo; có các nhà khoa học uy tín trong lĩnh vực đăng ký tham gia và trình bày báo cáo khoa học.

b) Nội dung phù hợp với lĩnh vực hoạt động của đơn vị tổ chức.

3. Tiêu chí xem xét hỗ trợ:

a) Chất lượng hội thảo khoa học được đánh giá thông qua: uy tín, năng lực của đơn vị tổ chức, ban tổ chức, ban chương trình; thành phần các nhà khoa học tham gia hội thảo; kết quả, chất lượng của các lần tổ chức hội thảo trước đó (nếu có); thành tích khoa học của các nhà khoa học nước ngoài đề nghị hỗ trợ kinh phí tham gia hội thảo;

b) Ý nghĩa của hội thảo khoa học đối với lĩnh vực nghiên cứu hoặc đối với quốc gia, bộ, ngành, địa phương: khả năng tạo ra kết quả tiếp theo như hợp tác nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu hoặc chuyển giao công nghệ;

c) Dự toán kinh phí phù hợp với quy định hiện hành.

4. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Văn bản cho phép tổ chức hội thảo khoa học của cấp có thẩm quyền;

c) Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

d) Danh sách, lý lịch và báo cáo khoa học của các nhà khoa học nước ngoài đề nghị hỗ trợ kinh phí tham dự hội thảo khoa học.

Điều 8. Hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học

1. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 44 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Điều kiện xem xét hỗ trợ:

a) Là tạp chí khoa học đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 27/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bài báo khoa học và đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học Việt Nam;

b) Có quy trình tiếp nhận, thẩm định và công bố bài báo theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.

3. Tiêu chí xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

4. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Kế hoạch nâng cao chất lượng, chuẩn mực của tạp chí;

c) Danh sách và lý lịch của các thành viên Hội đồng biên tập tạp chí;

d) Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Hỗ trợ hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất

1. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Điều kiện xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

3. Tiêu chí xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 45 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

4. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-05 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Thuyết minh về sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất theo Mẫu NCNL-06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-07 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 10. Hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phổ biến tri thức

1. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP

2. Điều kiện xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

3. Tiêu chí xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

4. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đăng ký đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-08 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Thuyết minh chi tiết kế hoạch hoạt động theo Mẫu NCNL-09 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Cam kết của cơ quan, tổ chức phối hợp triển khai hoạt động truyền thông khoa học và công nghệ, phổ biến tri thức được đề xuất (nếu có);

d) Thuyết minh năng lực của cơ quan, tổ chức đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-10 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

đ) Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-11 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 11. Hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài

1. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Điều kiện xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

3. Tiêu chí xem xét hỗ trợ:

a) Chất lượng của đề cương nghiên cứu được thể hiện thông qua: mức độ phù hợp giữa nội dung thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đang thực hiện (nếu có); mục tiêu, nội dung, phương pháp, kế hoạch và thời gian thực hiện được trình bày đầy đủ, rõ ràng, cụ thể và khả thi; kết quả nghiên cứu dự kiến và sản phẩm đầu ra phù hợp với nội dung đề cương; ý nghĩa, tác động của việc thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài đối với việc nâng cao năng lực chuyên môn của cá nhân và đóng góp cho cơ quan, tổ chức nơi công tác.

b) Thành tích nghiên cứu của nhà khoa học đề nghị hỗ trợ được thể hiện thông qua: kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, văn bằng bảo hộ đối với quyền sở hữu công nghiệp, bằng bảo hộ giống cây trồng trong năm (05) năm gần nhất, giải thưởng về khoa học và công nghệ, giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã đạt được (nếu có); kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã chủ nhiệm, tham gia;

c) Thành tích và uy tín của tổ chức, cá nhân đối tác nước ngoài; sự phù hợp chuyên môn, điều kiện cơ sở vật chất và thành tích khoa học của cá nhân, tổ chức đối tác nước ngoài;

d) Dự toán kinh phí phù hợp với quy định hiện hành.

4. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-12 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Thư giới thiệu của 02 nhà khoa học theo Mẫu NCNL-13 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này. Nhà khoa học viết thư giới thiệu có học vị tiến sĩ, có kết quả nghiên cứu phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của người đề nghị hỗ trợ và được công bố trên tạp chí quốc tế trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ;

c) Thư mời hợp tác nghiên cứu của tổ chức đối tác nước ngoài hoặc thư chấp nhận hướng dẫn nghiên cứu của nhà khoa học đối tác nước ngoài quy định tại điểm a khoản 2 Điều 47 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, trong đó, nêu rõ địa điểm, thời gian, nội dung thực tập, nghiên cứu và trách nhiệm chi trả các khoản kinh phí liên quan;

d) Thuyết minh đề cương nghiên cứu tại tổ chức đối tác nước ngoài (làm rõ mục tiêu, ý nghĩa, sự cần thiết của chuyến thực tập nghiên cứu, nội dung, phương pháp, kế

hoạch nghiên cứu và dự kiến kết quả đạt được) được tổ chức đối tác nước ngoài hoặc nhà khoa học đối tác nước ngoài chấp thuận;

đ) Lý lịch của người nộp đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-14 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

e) Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ, trong đó nêu rõ các khoản chi phí được phía nước ngoài cam kết tài trợ (nếu có) theo Mẫu NCNL-15 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 12. [2] ***(được bãi bỏ)***

Điều 13. Hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức[3]

1. Hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức bao gồm:

a) Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ;

b) Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ;

c) Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

d) Hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng.

2. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49, khoản 1 Điều 50 và khoản 1 Điều 54 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP tương ứng với từng loại hình hoạt động được hỗ trợ.

3. Điều kiện xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 48, khoản 2 Điều 49, khoản 2 Điều 50 và khoản 2 Điều 54 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP tương ứng với từng loại hình hoạt động được hỗ trợ.

4. Tiêu chí xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 48, khoản 3 Điều 49, khoản 3 Điều 50 và khoản 3 Điều 54 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP tương ứng với từng loại hình hoạt động được hỗ trợ.

---

[2] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực từ ngày 20/5/2026.

[3] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực từ ngày 20/5/2026.

5. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-16;

b) Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-17;

c) Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-18.

Điều 14.[4] ***(được bãi bỏ)***

Điều 15. Hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn

1. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Điều kiện xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

3. Tiêu chí xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 51 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-19 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Lý lịch của nhà khoa học nước ngoài;

c) Thuyết minh kế hoạch mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn theo Mẫu NCNL-20 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

d) Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-21 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 16. Hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế

[4] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực từ ngày 20/5/2026.

1. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Điều kiện xem xét hỗ trợ:

a) Nhà khoa học trong nước có báo cáo khoa học được chấp nhận báo cáo trực tiếp tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế;

b) Nội dung hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhà khoa học trong nước.

3. Tiêu chí xem xét hỗ trợ:

a) Chất lượng và uy tín của hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế được đánh giá thông qua: ban tổ chức bao gồm các nhà khoa học hoặc nhà quản lý có uy tín; hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế được tổ chức định kỳ; quy trình đánh giá, lựa chọn báo cáo rõ ràng, minh bạch được thể hiện trên trang thông tin điện tử (website) của hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế; hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế có sự tham gia của các nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín trình bày báo cáo; hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế được các tổ chức có uy tín trong lĩnh vực khoa học, công nghệ bảo trợ;

b) Thành tích nghiên cứu của nhà khoa học trong nước được thể hiện thông qua kết quả công bố trên các tạp chí khoa học;

c) Dự toán kinh phí phù hợp với quy định hiện hành;

d) Thời gian giữa hai lần hỗ trợ liên tiếp đối với một nhà khoa học tham dự hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế không dưới 12 tháng (tính theo các thời điểm khai mạc hội nghị, hội thảo).

4. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-22 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Thư mời trình bày báo cáo khoa học tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế;

c) Báo cáo khoa học dự kiến được trình bày tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế;

d) Lý lịch của người nộp đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-14 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này và các tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chuẩn của nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng (nếu có);

đ) Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-23 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 17. Hỗ trợ công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế

1. Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Điều kiện xem xét hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

3. Tiêu chí xem xét hỗ trợ:

a) Chất lượng và ý nghĩa của công trình khoa học và công nghệ;

b) Uy tín và chất lượng của tạp chí đăng tải:

- Đối với Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tạp chí đăng tải là tạp chí quốc tế có uy tín hoặc tạp chí khoa học Việt Nam được xếp loại 1 theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 27/2025/TT-BKHCN.

- Đối với Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, tạp chí thuộc nhóm phần tư thứ nhất (Q1) theo phân loại của cơ sở dữ liệu quốc tế Scopus hoặc Web of Science.

4. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu NCNL-24 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Lý lịch của tác giả theo Mẫu NCNL-14 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Công trình khoa học và công nghệ đã công bố;

d) Các chứng từ hợp pháp chi trả phí công bố công trình khoa học và công nghệ (nếu có).

Điều 18.[5] ***(được bãi bỏ)***

[5] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực từ ngày 20/5/2026.

Chương III
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT TÀI TRỢ, KÝ HỢP ĐỒNG, QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Mục 1. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT TÀI TRỢ, KÝ HỢP ĐỒNG

Điều 19. Trình tự, thủ tục xét tài trợ, ký hợp đồng[6]

1. Tiếp nhận hồ sơ

a) Hằng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động, Cơ quan hỗ trợ hoạt động thông báo kế hoạch dự kiến về quy mô, lĩnh vực và tiêu chí lựa chọn tổ chức được xem xét hỗ trợ đối với các loại hình hoạt động quy định tại **Điều 13 của Thông tư** này.

Hồ sơ đăng ký được nộp thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến/Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thời hạn nêu trong thông báo;

b) Đối với các loại hình hoạt động quy định tại các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 15, 16 và 17 của Thông tư này, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến/Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, chậm nhất 02 tháng trước ngày dự kiến diễn ra hoạt động đối với các loại hình hoạt động quy định tại các Điều 7, 10, 11, 15, 16 của Thông tư này hoặc theo nhu cầu của cá nhân, cơ quan và tổ chức đối với các hoạt động quy định tại các Điều 8, 9 và 17 của Thông tư này.

2. Xét tài trợ

a) Đối với các loại hình hoạt động quy định tại Điều 13 của Thông tư này[5]:

- Cơ quan hỗ trợ hoạt động đánh giá kế hoạch tổng thể các hoạt động do tổ chức đề xuất thông qua Hội đồng khoa học và công nghệ dựa trên các tiêu chí: năng lực nghiên cứu của tổ chức, hiệu quả sử dụng kinh phí trong các giai đoạn trước (nếu có), mức độ đóng góp cho phát triển năng lực khoa học và công nghệ quốc gia và khả năng lan tỏa kết quả.

---

[6] Điều này được sửa đổi theo Điều 5 Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực từ ngày 20/5/2026.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá của Hội đồng khoa học và công nghệ, Cơ quan hỗ trợ hoạt động phê duyệt danh sách các tổ chức được hỗ trợ và mức kinh phí tương ứng;

- Kinh phí được cấp một lần cho cơ quan, tổ chức theo thuyết minh được phê duyệt. Cơ quan, tổ chức này có trách nhiệm phê duyệt, quản lý và tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở theo quy định;

- Thời hạn xử lý hồ sơ: tối đa 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ.

b) Đối với các loại hình hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ quốc gia quy định tại các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 15, 16 và 17 của Thông tư này:

- Cơ quan hỗ trợ hoạt động lấy ý kiến nhận xét của ít nhất 03 chuyên gia tư vấn độc lập đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ các loại hình hoạt động quy định tại các Điều 7, 11, 15, 16 và 17 của Thông tư này.

- Cơ quan hỗ trợ hoạt động xét duyệt hồ sơ đề nghị hỗ trợ các loại hình hoạt động quy định tại các Điều 8, 9 và 10 của Thông tư này thông qua Hội đồng khoa học và công nghệ;

- Hồ sơ đáp ứng đầy đủ các quy định của Cơ quan hỗ trợ hoạt động, được Hội đồng đánh giá đề xuất tài trợ hoặc được ít nhất 2/3 số chuyên gia đánh giá đề nghị tài trợ được Cơ quan hỗ trợ hoạt động xem xét, quyết định hỗ trợ. Trường hợp cần thiết, Cơ quan hỗ trợ hoạt động lấy thêm ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập khác trước khi quyết định.

- Thời hạn xử lý hồ sơ: tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.

- Cơ quan hỗ trợ hoạt động thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ và không trả lại hồ sơ đăng ký đối với các trường hợp không được hỗ trợ.

c) Cơ quan hỗ trợ hoạt động ban hành quy chế làm việc của Hội đồng khoa học và công nghệ.

3. Ký Hợp đồng:

a) Căn cứ quyết định phê duyệt hỗ trợ (danh sách tổ chức, cá nhân được hỗ trợ và mức kinh phí tương ứng), Cơ quan hỗ trợ hoạt động tổ chức ký hợp đồng với tổ chức nhận hỗ trợ;

b) Hợp đồng gồm các nội dung chủ yếu sau: tên tổ chức, cá nhân được hỗ trợ; nội dung hỗ trợ; thời gian thực hiện (nếu có); kinh phí hỗ trợ; quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan; các điều khoản khác theo quy định của pháp luật có liên quan;

c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt hỗ trợ, Cơ quan hỗ trợ hoạt động có trách nhiệm hoàn thành việc ký kết hợp đồng với tổ chức nhận hỗ trợ;

d) Trường hợp tổ chức, cá nhân được phê duyệt hỗ trợ không tiến hành ký hợp đồng đúng thời hạn theo thông báo của Cơ quan hỗ trợ hoạt động mà không có lý do chính đáng, Cơ quan hỗ trợ hoạt động có quyền hủy quyết định phê duyệt hỗ trợ và xử lý theo quy định hiện hành.

Mục 2. QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của Cơ quan hỗ trợ hoạt động

1. Hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực theo đúng mục tiêu, nội dung, đối tượng và quy định tại Thông tư này; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và hiệu quả.

2. Tiếp nhận, đánh giá và phê duyệt các hồ sơ đề nghị tài trợ; quản lý việc thực hiện hỗ trợ theo quy định.

3. Theo dõi, kiểm tra quá trình triển khai các hoạt động được hỗ trợ, bao gồm:

a) Kiểm tra tiến độ, nội dung, kết quả thực hiện của tổ chức, cá nhân được tài trợ;

b) Kiểm tra việc sử dụng kinh phí, bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả;

4. Tổ chức đánh giá kết quả và tác động của các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.

5. Thực hiện kiểm tra, xử lý đối với tổ chức, cá nhân vi phạm hợp đồng hỗ trợ.

Điều 21. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ

1. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ:

a) Triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ quốc gia theo hợp đồng;

b) Sử dụng kinh phí được tài trợ đúng mục đích, đúng chế độ, có hiệu quả; cung cấp đầy đủ các chứng từ hợp lệ và tiến hành thanh quyết toán theo quy định hiện hành;

c) Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật của nước sở tại trong thời gian ở nước ngoài để thực hiện các hoạt động được hỗ trợ;

d) Cung cấp, cập nhật thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện các hoạt động được hỗ trợ theo Mẫu NCNL-25 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này lên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia trong thời gian 01 tháng sau khi kết thúc hoạt động. Tham gia khảo sát, đánh giá phục vụ công tác tổng kết, đánh giá hiệu quả và hoạch định hoạt động tài trợ của Cơ quan hỗ trợ hoạt động.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH[7]

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh áp dụng các quy định tại Thông tư này để tổ chức hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ đối với Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý.

2. Trong trường hợp cần thiết, Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chí, trình tự, thủ tục và biểu mẫu hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025.

---

[7] Điều 17, Điều 18 củaThông tư số 20/2026/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực từ ngày 20/5/2026 quy định như sau:

*"**Điều 17. Điều khoản chuyển tiếp***

1. Các hồ sơ đã được cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận trước thời điểm thông tư này có hiệu lực nhưng chưa giải quyết xong thì tiếp tục được xử lý theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ đó.

2. Đơn, hồ sơ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ đã được cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận trước thời điểm các quy định tại Chương IV Thông tư này có hiệu lực thi hành những chưa giải quyết xong thì tiếp tục được xử lý theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận đơn, hồ sơ đó.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Các quy định tại Chương IV của Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc phát sinh, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, hướng dẫn./."

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp ./.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 08/VBHN-BKHCN

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2026

BỘ TRƯỞNG

Vũ Hải Quân

PHỤ LỤC

BIỂU MẪU HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. **Mẫu NCNL-01.** Đơn đề nghị hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam

2. **Mẫu NCNL-02.** Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam

3. **Mẫu NCNL-03.** Đơn đề nghị hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học

4. **Mẫu NCNL-04.** Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học

5. **Mẫu NCNL-05.** Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất

6. Mẫu **NCNL-06.** Thuyết minh hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất

7. **Mẫu NCNL-07.** Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất

8. **Mẫu NCNL-08.** Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phổ biến tri thức

9. **Mẫu NCNL-09.** Thuyết minh hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phổ biến tri thức

10. **Mẫu NCNL-10.** Thuyết minh năng lực của cơ quan, tổ chức đề nghị hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phổ biến tri thức

11. **Mẫu NCNL-11.** Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phổ biến tri thức

12. **Mẫu NCNL-12.** Đơn đề nghị hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài

13. **Mẫu NCNL-13.** Thư giới thiệu

14. **Mẫu NCNL-14.** Lý lịch

15. **Mẫu NCNL-15.** Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài

16. **Mẫu NCNL-16.** Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ (Dành cho tổ chức)

17. **Mẫu NCNL-17.** Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ (Dành cho tổ chức)

18. **Mẫu NCNL-18.** Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ (Dành cho tổ chức)

19. **Mẫu NCNL-19.** Đơn đề nghị hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn

20. **Mẫu NCNL-20.** Thuyết minh kế hoạch mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn

21. **Mẫu NCNL-21.** Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn

22. **Mẫu NCNL-22.** Đơn đề nghị hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế

23. **Mẫu NCNL-23.** Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế

24. **Mẫu NCNL-24.** Đơn đề nghị hỗ trợ công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế

25. **Mẫu NCNL-25.** Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ

Mẫu NCNL-01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: …….

1. Thông tin về tổ chức chủ trì hội thảo:

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ:

- Mã định danh điện tử:

- Người đại diện và điện thoại/email liên hệ:

- Tài khoản ngân hàng:

2. Thông tin về hội thảo:

- Tên hội thảo:

- Thuộc ngành/lĩnh vực khoa học và công nghệ:

- Thời gian và địa điểm tổ chức:

- Thành phần của Ban tổ chức/Ban chương trình và thông tin liên hệ:

- Địa chỉ trang thông tin điện tử giới thiệu về hội thảo:

- Lý do, mục đích và sự cần thiết tổ chức hội thảo:

- Quy mô (thành phần và số lượng đại biểu tham dự; số chuyên gia nước ngoài tham dự và có báo cáo trình bày tại hội thảo):

- Các cơ quan/tổ chức tham gia bảo trợ/hỗ trợ (kèm theo văn bản cam kết đồng tài trợ hoặc bố trí nguồn lực tổ chức hội thảo):

- Tổng kinh phí (dự kiến):

- Trong đó, kinh phí đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ: …… (dự toán kinh phí chi tiết được gửi kèm theo).

- Kết quả các hội thảo đã được tổ chức định kỳ trước đây (nếu có): ……

Danh sách tài liệu kèm theo:

1. Văn bản cho phép tổ chức hội thảo khoa học của cấp có thẩm quyền;

2. Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ;

3. Danh sách, lý lịch và báo cáo khoa học của các nhà khoa học nước ngoài đề nghị hỗ trợ kinh phí tham dự hội thảo khoa học.

Chúng tôi cam kết:

- Các nội dung báo cáo trình bày tại hội thảo khoa học không vi phạm các vấn đề liên quan đến liêm chính học thuật, đạo đức nghiên cứu, an ninh chính trị, bảo vệ chủ quyền của Việt Nam và bảo vệ bí mật Nhà nước theo quy định hiện hành;

- Tổ chức hội thảo và sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ theo đúng các quy định hiện hành.

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

..., ngày ... tháng ... năm...
THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ HỘI THẢO
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-02

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC TẠI VIỆT NAM

(Kèm theo Đơn đề nghị hỗ trợ hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam ngày.... tháng.... năm....)

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Dự toán			Ghi chú
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
I	**Chi phí ăn ở, đi lại cho nhà khoa học nước ngoài**				
1	**Tiền ăn** ... người x ... ngày				
2	**Tiền thuê chỗ ở** ... người x ... đêm				
3	**Chi phí đi lại**				
II	**Chi phí ăn ở, đi lại của Ban tổ chức.**				
1	**Tiền ăn** .... người x ... ngày				
2	**Tiền thuê chỗ ở** ... người x ... đêm				
3	**Chi phí đi lại**				
III	**Chi phí thuê địa điểm, phòng họp, hội trường, thiết bị kỹ thuật**				
	Tổng cộng				

……, ngày …. tháng …. năm 20...
THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ HỘI THẢO
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TẠP CHÍ KHOA HỌC

Kính gửi: ……..

Tên tạp chí:

Cơ quan chủ quản:

Mã số ISSN:

Đề nghị Quỹ xem xét, hỗ trợ kinh phí để phát triển tạp chí nhằm nâng cao chất lượng học thuật, chuẩn hóa quy trình biên tập, phản biện, tăng cường khả năng hội nhập quốc tế và vị thế của tạp chí.

Danh sách tài liệu kèm theo:

1. Kế hoạch nâng cao chất lượng, chuẩn mực của tạp chí;

2. Danh sách và lý lịch của các thành viên Hội đồng biên tập tạp chí;

3. Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ.

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

……., ngày ... tháng... năm ……

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN TẠP CHÍ
(ký, họ tên và đóng dấu)

Mẫu NCNL-04

DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TẠP CHÍ KHOA HỌC

(Kèm theo đơn đề nghị hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học ngày...tháng...năm....)

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Dự toán			Ghi chú
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
I	**Kinh phí thuê chuyên gia nước ngoài tư vấn xuất bản tạp chí**				
1	*...*				
2	*...*				
II	**Phí xuất bản**				
1	*...*				
2	*...*				
III	**Kinh phí thuê biên tập tiếng Anh**				
1	*...*				
2	*...*				
	Tổng cộng				

……., ngày ... tháng... năm 20……

ĐẠI DIỆN TẠP CHÍ

(ký, họ tên và đóng dấu)

Mẫu NCNL-05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP CẢI TIẾN KỸ THUẬT HOẶC HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT

Kính gửi: ……

1. Thông tin cơ quan/tổ chức đề nghị hỗ trợ:

- Tên cơ quan/tổ chức: .....
- Địa chỉ: .....
- Đại diện theo pháp luật: .....
- Điện thoại/Email liên hệ: .....

2. Tên sáng kiến/giải pháp: .....

3. Nội dung hỗ trợ đề nghị:

□ Chi thuê dịch vụ kỹ thuật, đo kiểm, phân tích, đánh giá hiệu quả giải pháp

□ Lệ phí kiểm định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, quy trình sau khi áp dụng

□ Chi xây dựng cơ sở dữ liệu, đăng ký công nhận sáng kiến tại cơ quan có thẩm quyền

Chúng tôi xin cam kết:

- Sáng kiến/giải pháp đề nghị hỗ trợ không trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội;
- Sáng kiến/giải pháp chưa thuộc đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong hồ sơ.

Danh sách tài liệu kèm theo:

- Thuyết minh về sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất;
- Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ.

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

….. , ngày … tháng …. năm 20...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-06

THUYẾT MINH HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP CẢI TIẾN KỸ THUẬT HOẶC HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT

1. Tên sáng kiến/giải pháp:

.....

2. Mô tả chi tiết nội dung sáng kiến/giải pháp:

(Trình bày rõ bản chất, cấu trúc, cách thức thực hiện, quy trình, điểm khác biệt chính...)

.....

.....

3. Tính mới và tính sáng tạo:

(Giải thích rõ: sáng kiến/giải pháp khác biệt gì so với hiện trạng hoặc so với cái đang được áp dụng rộng rãi? điểm đổi mới ở đâu?)

.....

.....

.....

4. Tình trạng áp dụng:

□ Đã áp dụng thử tại đơn vị

□ Đã áp dụng chính thức tại đơn vị

Minh chứng/kết quả đánh giá sơ bộ (nếu có):

.....

.....

5. Lợi ích kinh tế - xã hội dự kiến thu được:

(Năng suất/thời gian/chi phí/chất lượng/tác động xã hội...)

.....

.....

……

6. Cơ sở khoa học hoặc thực tiễn của sáng kiến/giải pháp:

(Nêu rõ vấn đề xuất phát từ thực tiễn hoặc căn cứ khoa học dẫn đến đề xuất giải pháp)

.....

.....

7. Khả năng áp dụng/nhân rộng ở phạm vi rộng hơn:

(Đánh giá khả năng áp dụng tại các đơn vị khác, ngành/lĩnh vực khác, mở rộng quy mô...)

.....

.....

8. Tài liệu, hình ảnh, phụ lục minh chứng đính kèm (nếu có):

Mẫu NCNL-07

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP CẢI TIẾN KỸ THUẬT HOẶC HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT

(Kèm theo Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất ngày ....tháng...năm....)

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Dự toán			Ghi chú
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
I	**Kinh phí thuê dịch vụ kỹ thuật, đo kiểm, phân tích, đánh giá hiệu quả giải pháp**				
	…				
II	**Lệ phí kiểm định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, quy trình sau khi áp dụng**				
III	**Kinh phí xây dựng cơ sở dữ liệu, đăng ký công nhận sáng kiến tại cơ quan có thẩm quyền**				
	Tổng cộng				

..... , ngày ... tháng .... năm 20...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-08

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, PHỔ BIẾN TRI THỨC

Kính gửi: …….

1. Thông tin về cơ quan/tổ chức:

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ:

- Mã định danh điện tử:

- Người đại diện/chức vụ:

- Tài khoản ngân hàng:

2. Giới thiệu tóm tắt về chương trình, lý do, mục đích đề nghị hỗ trợ: ……..

3. Cơ quan, tổ chức phối hợp triển khai (nếu có): …….

Danh sách tài liệu kèm theo:

- Thuyết minh chi tiết kế hoạch hoạt động;

- Cam kết của cơ quan, tổ chức phối hợp triển khai hoạt động truyền thông khoa học và công nghệ, phổ biến tri thức được đề xuất (nếu có);

- Thuyết minh năng lực của cơ quan, tổ chức đề nghị hỗ trợ;

- Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ.

Chúng tôi cam kết sẽ hoàn thành tốt, đầy đủ các nội dung đã đề xuất, chấp hành đầy đủ và đúng quy định.

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

….. , ngày … tháng …. năm …..
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-09

THUYẾT MINH HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, PHỔ BIẾN TRI THỨC

I. Giới thiệu về cơ quan, tổ chức

II. Thuyết minh hoạt động truyền thông khoa học và công nghệ, phổ biến tri thức

(Giới thiệu về chương trình dự kiến được truyền thông, mục tiêu, đối tượng, phương tiện truyền thông, phương thức, hình thức thực hiện, kết quả dự kiến, khả năng lan tỏa...)

..... , ngày ... tháng .... năm .....
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH NĂNG LỰC CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, PHỔ BIẾN TRI THỨC

I. Nhân sự chủ chốt tham gia thực hiện hoạt động

Họ và tên	Chức vụ	Vai trò trong hoạt động	Kinh nghiệm liên quan	Các sản phẩm truyền thông đã thực hiện (nếu có)
…				

II. Kinh nghiệm của cơ quan/tổ chức trong triển khai hoạt động truyền thông khoa học và công nghệ

Liệt kê các nhiệm vụ/dự án đã thực hiện trong 05 năm gần đây (3-5 hoạt động tiêu biểu):

Tên dự án/hoạt động	Thời gian thực hiện	Kết quả đạt được	Đối tác phối hợp (nếu có)
……			

III. Năng lực cơ sở vật chất của cơ quan/tổ chức

(Hệ thống thiết bị, phần mềm, công cụ phục vụ truyền thông, hạ tầng số, cơ sở vật chất khác có liên quan để triển khai hoạt động,...)

IV. Tài liệu minh chứng năng lực của cơ quan/tổ chức

(Hồ sơ, liên kết (link), tài liệu, sản phẩm truyền thông minh họa, các bằng khen, chứng nhận, giải thưởng (nếu có),...)

..... , ngày ... tháng .... năm .....
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-11

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, PHỔ BIẾN TRI THỨC

(Kèm theo Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phổ biến tri thức ngày ....tháng....năm.....)

TT	Nội dung	Dự toán			Các khoản chi phí được tổ chức/cá nhân khác cam kết tài trợ (nếu có)
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
I	**Chi phí xây dựng và sản xuất nội dung truyền thông**				
1	....				
II	**Chi phí tổ chức sự kiện truyền thông và phổ biến kiến thức**				
1	Chi hội trường				
2	Chi phí thiết bị và kỹ thuật				
3	Chi trang trí và thiết kế				
4	Chi truyền thông và marketing				
	....				
III	**Chi phí truyền thông đại chúng và truyền thông số**				
	Tổng cộng				

..... , ngày ... tháng .... năm 20...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

THỰC TẬP, NGHIÊN CỨU NGẮN HẠN Ở NƯỚC NGOÀI

Kính gửi: ……..

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số định danh cá nhân:

Học hàm, học vị: Đơn vị công tác:

Tên nhiệm vụ, mã số và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc chương trình hợp tác giữa Quỹ và các tổ chức nước ngoài *(nếu có)*:

Vị trí trong nhiệm vụ *(chủ nhiệm nhiệm vụ, thư ký, nghiên cứu sinh, thành viên tham gia)*:

Tên và địa chỉ liên hệ của tổ chức đối tác nước ngoài có uy tín mời thực tập nghiên cứu: *(tên, quốc gia, địa chỉ, điện thoại, email, website)*:

Tên và địa chỉ liên hệ của nhà khoa học nước ngoài mời thực tập nghiên cứu: *(tên, chức danh khoa học, cơ quan làm việc, địa chỉ, điện thoại, email)*:

Thông tin về nhà khoa học hay tổ chức khoa học và công nghệ ở nước ngoài đồng ý tiếp nhận người được giới thiệu: *(trang thiết bị, hạ tầng nhân lực, thành tích khoa học, v.v...)*

Thời gian dự kiến thực tập:... tháng, từ ... đến ....

Lý do và nội dung đi thực tập, nghiên cứu ở nước ngoài:

Tôi cam kết sẽ hoàn thành tốt, đầy đủ các nội dung nghiên cứu đã đề xuất; chấp hành nghiêm túc pháp luật của Việt Nam và của nước sở tại.

Danh sách tài liệu kèm theo:

1. Thư giới thiệu của 02 nhà khoa học;

2. Thư mời hợp tác nghiên cứu hoặc thư chấp nhận hướng dẫn nghiên cứu của nhà khoa học đối tác nước ngoài;

3. Thuyết minh đề cương nghiên cứu tại tổ chức đối tác nước ngoài;

4. Lý lịch của người nộp đơn đề nghị hỗ trợ;

5. Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

....., ngày ... tháng ... năm ...

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Trường hợp người đề nghị không phải là chủ nhiệm nhiệm vụ)

Mẫu NCNL-13

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ GIỚI THIỆU

Kính gửi: ……

Họ và tên:

Học hàm, học vị:

Lĩnh vực nghiên cứu:

Đơn vị công tác và địa chỉ liên hệ *(email, website v.v...)*:

Quan hệ đối với người được giới thiệu: *(Lãnh đạo, đồng nghiệp, thầy hướng dẫn, v.v...)*

Đề nghị Quỹ xem xét tạo, hỗ trợ kinh phí để ……. *(họ tên, học hàm, học vị của người được giới thiệu)* có thể tiến hành hợp tác nghiên cứu tại…….. trong thời gian từ ……/……/…… đến ……/……/……

Sự cần thiết của việc thực tập nghiên cứu ở nước ngoài: .....

Sự phù hợp giữa nội dung nghiên cứu đề xuất và lĩnh vực nghiên cứu của đề tài mà người được giới thiệu đang chủ trì, tham gia:

.....

Năng lực chuyên môn của người được giới thiệu: .....

Đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ... tháng ... năm .....
NGƯỜI GIỚI THIỆU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu NCNL-14

LÝ LỊCH

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên: …….. Giới tính: .....

2. Ngày sinh: …… Nơi sinh: .....

3. Chức vụ: ……. Cơ quan công tác:.....

4. Địa chỉ liên hệ: .....

5. Điện thoại: …….. Email: .....

6. Học hàm, học vị: .....

7. Lĩnh vực nghiên cứu/chuyên môn: …….. Ngành:.....

Từ khóa tương ứng với hướng nghiên cứu chính, chuyên môn hoạt động: .....

8. Ngoại ngữ sử dụng: .....

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Bậc học	Ngành đào tạo	Cơ sở đào tạo	Năm tốt nghiệp	Hình thức đào tạo

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC VÀ KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN

(Tóm tắt tối đa 100 từ về công việc chính, lĩnh vực chuyên môn, kinh nghiệm R&D, chuyển giao công nghệ, quản lý nhiệm vụ KH&CN hoặc đổi mới sáng tạo.)

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức danh/chức vụ	Lĩnh vực công việc

IV. KINH NGHIỆM VÀ THÀNH TÍCH NGHIÊN CỨU

1. Công bố khoa học:

TT	Tên tác giả	Năm công bố	Tên công trình	ISSN/ISBN (nếu có)	Phân loại[1]	Minh chứng	Ghi chú

2. Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ:

TT	Tên tác giả	Năm cấp bằng	Tên văn bằng	Số bằng/ Số đơn	Minh chứng	Ghi chú

3. Giải thưởng KH&CN, danh hiệu chuyên môn:

Bao gồm minh chứng đáp ứng tiêu chí về Nhân tài về khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo/Nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng

TT	Tên giải thưởng/ danh hiệu chuyên môn	Năm được công nhận	Năm kết thúc (nếu có)	Minh chứng	Ghi chú

4. Kinh nghiệm chủ nhiệm/tham gia nhiệm vụ, chương trình:

Tên nhiệm vụ, Chương trình	Cơ quan quản lý	Vai trò	Thời gian	Tình trạng

V. CÁC THÔNG TIN THAM KHẢO:

- Google scholar:...

- Orid: ...

- Research gate: ...

- Lý lịch đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan công tác: ...

VI. CAM KẾT

[1] Bài báo trên tạp chí quốc tế có uy tín/trong nước, báo cáo hội nghị/ sách/ khác.

Tôi cam kết:

- Các thông tin trong lý lịch là trung thực, chính xác;

- Có đủ thời gian, năng lực và điều kiện để chủ trì / tham gia nhiệm vụ (trong trường hợp đăng ký tham gia nhiệm vụ);

Tỉnh/thành phố, ngày.... tháng.... năm ...

Mẫu NCNL-15

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ THỰC TẬP, NGHIÊN CỨU NGẮN HẠN Ở NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo Đơn đề nghị hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài ngày... tháng... năm....)

Đơn vị: USD

TT	Nội dung	Tổng dự toán	Trong đó		Ghi chú
			Đề nghị Quỹ hỗ trợ	Tổ chức nước ngoài cam kết tài trợ (nếu có)	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
1	**Tiền vé MB, tàu, xe**				
	- Vé máy bay khứ hồi ….. người x ….. USD - Tiền thuê phương tiện từ sân bay, ga tàu, bến xe, cửa khẩu khi khi xuất nhập cảnh: ….. người x .....USD				
2	**Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe**				
3	**Sinh hoạt phí** ....người x .... Đơn vị thời gian (ngày/tháng) x ... USD				
4	**Khác**				
	Tổng cộng				

....., ngày ... tháng ... năm ...

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu NCNL-16

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Dành cho tổ chức)

Kính gửi: …….

1. Thông tin về tổ chức chủ trì

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ:

- Mã định danh điện tử:

- Người đại diện:

- Chức vụ:

- Email:

- Số điện thoại:

2. Thuyết minh tóm tắt về lý do và sự cần thiết đề nghị hỗ trợ

.....

3. Thông tin về hoạt động đề nghị hỗ trợ

- Mục tiêu chung:

- Thời gian thực hiện: Từ …./…./…. đến …./…./….

- Các hoạt động đề nghị hỗ trợ:

□ Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ

□ Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ

□ Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

□ Hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng

4. Kinh phí đề nghị hỗ trợ

Tổng kinh phí thực hiện: …….. đồng

Kinh phí đề nghị Quỹ hỗ trợ: …….. đồng

Nguồn đối ứng khác (nếu có): …….. đồng

5. Cam kết của tổ chức chủ trì

Chúng tôi cam kết:

- Thông tin cung cấp trong hồ sơ đăng ký hỗ trợ là chính xác;

- Kinh phí hỗ trợ được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch và không trùng lặp với các khoản tài trợ, hỗ trợ khác từ ngân sách nhà nước;

- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của Quỹ trong quá trình thực hiện, quản lý và quyết toán.

Danh sách tài liệu kèm theo:

1. Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức;

2. Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức.

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

……, ngày ... tháng ... năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-17

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Dành cho tổ chức)

Kính gửi: ……..

I. Thông tin về tổ chức chủ trì

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ:

- Mã định danh điện tử:

- Người đại diện:

- Chức vụ:

II. Mục tiêu và kết quả dự kiến

1. Mục tiêu tổng quát của các hoạt động đề nghị hỗ trợ

2. Mục tiêu cụ thể và kết quả dự kiến

3. Tác động *(đối với hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hoặc phát triển tổ chức)*

III. Nội dung thực hiện và kế hoạch triển khai

IV. Năng lực và nguồn lực của tổ chức chủ trì

1. Nguồn nhân lực khoa học và công nghệ của tổ chức chủ trì

2. Cơ sở vật chất

3. Thành tích, kinh nghiệm

4. Nguồn lực tài chính và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có):

V. Cơ chế triển khai, giám sát và đánh giá

1. Tổ chức thực hiện và quản lý

2. Cơ chế giám sát và đánh giá

3. Báo cáo và lưu trữ hồ sơ

……, ngày ... tháng ... năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Dành cho tổ chức)

Tên tổ chức: .....

I. Cơ cấu các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ

STT	Tên hoạt động	Hoạt động đề nghị hỗ trợ	Thời gian thực hiện (từ... đến ...)
1	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ	□	
2	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên chương trình đào tạo thạc sĩ	□	
3	Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	□	
4	Hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng	□	

II. Dự toán kinh phí theo hoạt động

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Số lượng	Kinh phí đề nghị Quỹ hỗ trợ	Kinh phí đối ứng (nếu có)	Ghi chú
1	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ				
2	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh và học viên cao học				
3	Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc				

4	Hỗ trợ nhà khoa học trẻ, kỹ sư trẻ tài năng				
Tổng					

III. Cơ cấu nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí	Kinh phí (đồng)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Quỹ hỗ trợ			
Nguồn đối ứng của tổ chức chủ trì			
Nguồn khác (nếu có)			
Tổng cộng			

IV. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC

Chúng tôi cam kết:

- Dự toán kinh phí nêu trên được xây dựng đúng quy định, căn cứ vào nội dung, kế hoạch và khả năng triển khai của đơn vị;

- Các khoản chi bảo đảm sử dụng đúng mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp với nguồn ngân sách khác;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Quỹ về tính chính xác, trung thực của dự toán này.

……, ngày ... tháng ... năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ MỜI NHÀ KHOA HỌC XUẤT SẮC NƯỚC NGOÀI ĐẾN VIỆT NAM TRAO ĐỔI HỌC THUẬT NGẮN HẠN

Kính gửi: …….

1. Thông tin về tổ chức tiếp nhận:

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ:

- Mã định danh điện tử:

- Người đại diện:

- Chức vụ:

- Điện thoại:

- Email:

- Tài khoản ngân hàng:

2. Thông tin về nhà khoa học xuất sắc nước ngoài

- Họ và tên:

- Quốc tịch:

- Cơ quan công tác:

- Chuyên ngành:

- Email:

3. Thông tin về nội dung trao đổi

- Thời gian trao đổi dự kiến: từ ….. đến ……

- Địa điểm làm việc:

- Lý do, mục đích và sự cần thiết của việc trao đổi:

4. Tổng kinh phí đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ: …… (dự toán kinh phí chi tiết được gửi kèm theo)

Chúng tôi cam kết:

- Các nội dung của việc trao đổi học thuật ngắn hạn không vi phạm các vấn đề liên quan đến liêm chính học thuật, đạo đức nghiên cứu, an ninh chính trị, chủ quyền của Việt Nam và bí mật Nhà nước theo quy định hiện hành;

- Tổ chức việc trao đổi học thuật ngắn hạn và sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ theo đúng các quy định hiện hành.

- Danh sách tài liệu kèm theo:

- Lý lịch của nhà khoa học nước ngoài;

- Thuyết minh kế hoạch mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn;

- Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ.

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

……, ngày ... tháng ... năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-20

THUYẾT MINH KẾ HOẠCH MỜI NHÀ KHOA HỌC XUẤT SẮC NƯỚC NGOÀI ĐẾN VIỆT NAM TRAO ĐỔI HỌC THUẬT NGẮN HẠN

I. Thông tin chung

- Họ và tên nhà khoa học nước ngoài: .....

- Chức danh: .....

- Cơ quan công tác: .....

- Lĩnh vực chuyên môn: .....

- Đơn vị tiếp nhận tại Việt Nam: .....

II. Mục tiêu và ý nghĩa chuyến trao đổi

- Mục tiêu hợp tác: .....

- Ý nghĩa đối với nhà khoa học nước ngoài: .....

- Ý nghĩa đối với đơn vị tiếp nhận: .....

III. Nội dung và kế hoạch làm việc

Thời gian	Nội dung công việc	Địa điểm	Người/đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến

IV. Kết quả dự kiến

- Bài báo khoa học: .....

- Báo cáo tại hội thảo: .....

- Đề xuất hợp tác lâu dài: .....

- Kết quả khác: .....

V. Điều kiện thực hiện

- Cơ sở vật chất: .....

- Nhân sự phối hợp: .....

- Các điều kiện hỗ trợ khác: .....

……, ngày ... tháng ... năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-21

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ MỜI NHÀ KHOA HỌC XUẤT SẮC NƯỚC NGOÀI ĐẾN VIỆT NAM TRAO ĐỔI HỌC THUẬT NGẮN HẠN

(Kèm theo Đơn đề nghị hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn ngày ... tháng .... năm ....)

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Tổng dự toán	Trong đó		Ghi chú
			Đề nghị Quỹ hỗ trợ	Nguồn khác	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
1	Tiền vé máy bay				
2	Tiền thuê chỗ ở				
3	Tiền ăn hằng ngày				
4	Chi phí đi lại ở Việt Nam				
5	Chi phí dịch thuật				
Tổng cộng					

……, ngày ... tháng ... năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu NCNL-22

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
THAM DỰ VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU TẠI HỘI NGHỊ, HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ

Kính gửi: ……..

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân: .....

Học hàm, học vị: .....

Cơ quan công tác: .....

Tên, địa điểm, thời gian tổ chức hội nghị, hội thảo: .....

Địa chỉ trang tin điện tử đăng tải thông tin về hội nghị, hội thảo: .....

Thuyết minh về chất lượng hội nghị, hội thảo *(đơn vị tổ chức, ban tổ chức, ban chương trình, nhà khoa học tham gia, chất lượng các lần tổ chức trước đó, chỉ số ảnh hưởng nếu có)*:
.....

Báo cáo với tiêu đề "……." là kết quả nghiên cứu của tôi đã được Ban tổ chức xét duyệt và chấp nhận để trình bày tại hội nghị, hội thảo nêu trên.

Tóm tắt ý nghĩa của báo cáo khoa học và việc tham dự hội nghị, hội thảo:

Thời gian ... ngày, từ ngày …./…./…. đến …./…./…. (bao gồm thời gian đi lại).

Tôi cam kết đảm bảo những điều sau:

- Các nội dung báo cáo trình bày tại hội nghị, hội thảo khoa học không vi phạm các vấn đề liên quan đến liêm chính học thuật, đạo đức nghiên cứu, an ninh chính trị, chủ quyền của Việt Nam và bí mật Nhà nước theo quy định hiện hành.

- Hoàn thành tốt, đầy đủ nội dung khi tham gia hội nghị, hội thảo khoa học, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước Việt Nam và của nước sở tại nơi tổ chức Hội nghị, hội thảo.

Danh sách tài liệu kèm theo:

- Thư mời trình bày báo cáo khoa học tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế;

- Báo cáo khoa học dự kiến được trình bày tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế;

- Lý lịch của người đề nghị hỗ trợ và các tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chuẩn của nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng (nếu có);

- Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ.

Đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

....., ngày ... tháng ... năm ...

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu NCNL-23

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ THAM DỰ VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU TẠI HỘI NGHỊ, HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ

(Kèm theo đơn đề nghị hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế ngày .... tháng....năm ....)

Đơn vị: USD

TT	Nội dung	Tổng dự toán	Trong đó		Ghi chú
			Đề nghị Quỹ hỗ trợ	Nguồn khác	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
1	**Công tác phí**				
2	**Tiền vé MB, tàu, xe**				
	- Vé máy bay khứ hồi ….. người x ….. USD - Tiền thuê phương tiện từ sân bay, ga tàu, bến xe, cửa khẩu khi nhập cảnh và ngược lại: ….. người x ….. USD				
3	**Tiền tiền thuê phòng nghỉ** ... người x .... ngày x ...USD				
4	**Tiền tiền ăn và tiêu vặt** ... người x ... đêm x .... USD				
5	**Phí, lệ phí liên quan**				
	- Phí tham dự hội nghị, hội thảo khoa học theo quy định của Ban tổ chức				
	- Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe				
	Tổng cộng				

....., ngày ... tháng ... năm ...

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu NCNL-24

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CÔNG BỐ CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Kính gửi: ……

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân: .....

Học hàm, học vị: .....

Đơn vị công tác: .....

Là đối tượng được hỗ trợ công bố công trình khoa học:

- Thành viên nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện tại Việt Nam, có kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước: *(Tên đề tài/nhiệm vụ, mã số, thời gian thực hiện, vị trí trong đề tài/nhiệm vụ, cơ quan tài trợ kinh phí)……..*	□
- Nhà khoa học tự thực hiện nghiên cứu, không sử dụng ngân sách Nhà nước	□

Công trình khoa học đề nghị hỗ trợ kinh phí công bố:

(Tên tác giả, năm công bố, tên công trình khoa học, tên tạp chí, số, tập phát hành, trang đăng công trình, số ISSN/ISBN)

.....

.....

Tôi cam kết đảm bảo những điều sau:

- Bài báo đề nghị Quỹ hỗ trợ kinh phí công bố không vi phạm các vấn đề liên quan đến liêm chính học thuật, đạo đức nghiên cứu, an ninh chính trị, chủ quyền của Việt Nam và bí mật Nhà nước theo quy định hiện hành.

- Bài báo đề nghị Quỹ hỗ trợ kinh phí công bố là kết quả nghiên cứu do nhà khoa học Việt Nam chủ trì và được thực hiện tại Việt Nam.

Danh sách tài liệu kèm theo:

- Lý lịch của tác giả;

- Công trình khoa học và công nghệ đã công bố;

- Các chứng từ hợp pháp chi trả phí công bố công trình khoa học và công nghệ (nếu có).

Đề nghị Quỹ xem xét, hỗ trợ.

	....., ngày ... tháng ... năm ...
XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC	**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)	*(ký, ghi rõ họ tên)*

Mẫu NCNL-25

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Kính gửi: ……..

Họ và tên: .....

Ngày/tháng/năm sinh: .....

Học hàm, học vị: .....

Đơn vị công tác: .....

Hoạt động được Quỹ hỗ trợ: .....

- Các hoạt động đã thực hiện: .....

- Kết quả đạt được: .....

- Tự đánh giá về kết quả đạt được: .....

- Kiến nghị: .....

....., ngày ... tháng ... năm ...

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO
(ký, ghi rõ họ tên)